

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẢO THẮNG  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2022/HS-ST  
Ngày 29/12/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Bích Thủy.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết

Bà Trần Thị Thu Hương

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Hà Tiến Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2022/HSST, ngày 30/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tiến H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 16 tháng 9 năm 1974, tại thành phố L, tỉnh L; Nơi cư trú: Thôn B, xã Bản Phiệt, huyện B, tỉnh L; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Nguyễn Tiên M, sinh năm 1949 và con bà: Lê Thị D, sinh năm 1950, cùng trú tại thôn B, xã B, huyện B, tỉnh L; Vợ thứ nhất: Doãn Hương Th, sinh năm 1975 (Đã ly hôn năm 2000); Vợ thứ hai: Phạm Thị Th, sinh năm 1984 (Đã ly hôn năm 2016); Ngoài ra, bị cáo có quan hệ tình cảm với chị Lê Thị Xuân Th (sinh năm 1978, trú tại thôn B, xã B, huyện B, tỉnh L); Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2014;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự. Tại quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 của Ủy ban nhân dân xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã Bản Phiệt đối với Nguyễn Tiến H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 11/10/2021. Tính đến ngày phạm tội lần này, bị cáo chưa được xóa tiền sự theo quy định pháp luật.

Nhân thân:

- Tại bản án hình sự số 94/HSST ngày 05/8/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, xử phạt Nguyễn Tiến H 07 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 21/6/2003, Hùng chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến ngày phạm tội lần này, bị cáo Hùng đã được xóa tiền án theo quy định pháp luật.

- Tại bản án hình sự số 30/2006/HSST ngày 20/3/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xử phạt Nguyễn Tiến H 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 29/5/2008, Hùng chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến ngày phạm tội lần này, bị cáo Hùng đã được xóa án tích.

- Tại quyết định số 1576/QĐ-UBND ngày 08/7/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai về việc đưa người nghiện chất ma túy đi cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - LĐXH thành phố Lào Cai trong thời hạn 12 tháng. Đến ngày 06/7/2012, Nguyễn Tiến H chấp hành xong việc cai nghiện và được xóa tiền sự theo quy định.

- Tại quyết định số 28/QĐ-TA ngày 14/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Tiến H trong thời hạn 15 tháng. Ngày 20/3/2018, Hùng chấp hành xong việc cai nghiện và đã được xóa tiền sự theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Tiến H bị tạm giữ từ ngày 26/9/2022, tạm giam từ ngày 05/10/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

+ *Bị hại:*

- Chị Đỗ Thị M, sinh năm: 1987 và anh Đỗ Thế K, sinh năm: 1986; Cùng địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh L. Người đại diện theo ủy quyền của chị Đỗ Thị M là anh Đỗ Thế K. Vắng mặt.

- Anh Trần Đăng H, sinh năm: 1982 và chị Trần Thị M, sinh năm: 1987; Cùng địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh L. Người đại diện theo ủy quyền của anh Trần Đăng H là chị Trần Thị M. Vắng mặt.

- Chị Đào Thanh M, sinh năm: 1980 và anh Nguyễn Tiến Th, sinh năm: 1980; Cùng địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh L. Người đại diện theo ủy quyền của chị Đào Thanh M là anh Nguyễn Tiến Th. Vắng mặt

+ *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn Kỳ; Anh Nguyễn Trường Sơn. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa hôm nay, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Tiến H làm nghề phơi ván bóc thuê và thường xuyên phơi nhờ ván bóc tại bến bãi số 02 của Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng tổng hợp Minh Đức (viết tắt là Công ty TNHH XDTH Minh Đức) ở thôn Bản Quẩn, xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng. Quá trình phơi ván bóc, Hùng phát hiện có 04 chiếc thuyền để tại bến bãi của công ty TNHH

XDTH Minh Đức nhưng không rõ là của ai nên Hùng nảy sinh ý định trộm cắp thuyền đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Chiều ngày 09/9/2022, khi Hùng bán sắt vụn cho Nguyễn Văn Kỳ, Hùng đã hỏi Kỳ “*Có mua thuyền không*” và thoả thuận Kỳ đồng ý mua thuyền với giá 8.000đ/kg. Trong khoảng thời gian từ ngày 15/9/2022 đến ngày 23/9/2022, Nguyễn Tiến H đã 03 lần trộm cắp thuyền mang đi bán, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 15/9/2022, Nguyễn Tiến H dùng điện thoại Nokia 220 gọi cho Nguyễn Văn Kỳ để chở thuyền xuống bán và gọi điện thoại cho anh Nguyễn Trường Sơn để thuê anh Sơn dùng xe cầu chở thuyền từ Km 6, thôn Bản Quân, xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng đến nhà Nguyễn Văn Kỳ ở thôn Tòng Già, thị trấn nông trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng. Sau đó, anh Sơn đã điều khiển xe ô tô cầu BKS 25C-021.74 đi đến bến số 02 của Công ty TNHH XDTH Minh Đức, thì Hùng ra công bến đón xe và mở cổng dẫn xe ô tô cầu đi vào vị trí để 04 chiếc thuyền. Tại đây, Hùng đã bảo Sơn cầu và chở 01 chiếc thuyền làm bằng tôn 3mm, có khung thuyền bằng sắt, kích thước dài 12m, rộng 2,1m màu sơn đỏ thuộc sở hữu của anh Đỗ Thế K. Sau khi Sơn cầu được thuyền lên xe ô tô, Hùng bảo Sơn chở đến nhà Nguyễn Văn Kỳ, còn Hùng mượn 01 chiếc xe máy Wave màu trắng, không nhớ rõ BKS của một người tên Đức để đi đến nhà Kỳ. Khi Sơn vận chuyển thuyền đến nơi, thì Kỳ dùng cân điện tử móc vào cầu cân chiếc thuyền được 914 kg và trả cho Hùng 7.000.000 đồng. Số tiền này Hùng trả công thuê xe cho Sơn 2.400.000 đồng, còn lại Hùng đã chi tiêu cá nhân hết. Đến buổi chiều cùng ngày, Kỳ gọi điện cho anh Đường Vinh Bảy là người thường xuyên thu mua phế liệu mang dụng cụ đến và cùng với Kỳ cắt chiếc thuyền này ra thành nhiều mảnh và bán lại cho anh Bảy. Sau đó, anh Bảy đã bán cho một người thu mua phế liệu (không biết tên, tuổi, địa chỉ) nên Cơ quan điều tra không thu hồi được chiếc thuyền để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại kết luận định giá số 36/KL-HĐĐGTS ngày 30/9/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng huyện Bảo Thắng, kết luận: 01 thuyền làm bằng tôn 3mm, có khung thuyền bằng sắt, tổng trọng lượng 914kg, kích thước dài 12m, rộng 2,1m có giá trị tại thời điểm định giá là 25.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào trưa ngày 22/9/202, Nguyễn Tiến H gọi điện cho Nguyễn Văn Kỳ để hỏi “*mua thuyền nữa không*” và gọi điện cho Nguyễn Trường Sơn điều khiển xe ô tô BKS 25C-021.74 đi đến bến số 02 của Công ty TNHH XDTH Minh Đức để cầu 01 chiếc thuyền làm bằng tôn 2,2mm, có khung thuyền bằng sắt, kích thước dài 10m, rộng 2m sơn màu đỏ thuộc sở hữu của anh Trần Đăng H. Sau khi cầu được thuyền lên xe ô tô, Hùng bảo Sơn lái xe cầu chở thuyền đi trước đến nhà Nguyễn Văn Kỳ, còn Hùng mượn xe máy Wave của người đàn ông tên Đức đi theo sau. Khi Sơn chở thuyền xuống đến nhà Kỳ, do cân nhà Kỳ bị hỏng nên không cân được, Kỳ đã đưa cho Hùng 5.000.000đ và thoả thuận khi nào cân được Thuyền sẽ tính lại sau. Số tiền này Hùng trả công thuê xe cho Sơn 2.000.000 đồng, còn lại Hùng chi tiêu cá nhân hết. Đến buổi chiều cùng ngày Kỳ gọi điện cho Đường Vinh Bảy mang dụng cụ đến cùng với Kỳ cắt, cân chiếc thuyền được 405kg và bán lại cho Bảy. Sau đó Bảy đã bán cho một người

thu mua phế liệu (không biết tên, tuổi, địa chỉ) nên Cơ quan điều tra không thu hồi được chiếc thuyền để giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại kết luận định giá số 36/KL-HĐĐGTS ngày 30/9/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Bảo Thắng, kết luận: 01 thuyền làm bằng tôn 2,2mm, có khung thuyền bằng sắt, tổng trọng lượng 405kg, kích thước dài 10m, rộng 2m có giá trị tại thời điểm định giá là 20.000.000 đồng.

Lần thứ ba: Cũng với phương thức và thủ đoạn như hai lần trước đó, vào trưa ngày 23/9/2022 Nguyễn Tiến H gọi điện cho Nguyễn Văn Kỳ để liên hệ mua thuyền và gọi điện cho Nguyễn Trường Sơn điều khiển xe ô tô BKS 25C-021.74 đi đến bến số 02 của Công ty TNHH XDTH Minh Đức để cầu 01 chiếc thuyền tôn 3mm, có khung thuyền bằng sắt, kích thước dài 12,15m, rộng 2,1m màu sơn đỏ thuộc sở hữu của anh Nguyễn Tiến Th. Sau khi cầu được thuyền lên xe ô tô, Hùng bảo Sơn chờ đến nhà Kỳ, còn Hùng mượn xe máy Wave của người đàn ông tên Đức đi theo sau. Khi đến nơi Kỳ lấy cần móc vào cầu để cân thuyền được 918kg và Kỳ trả cho Hùng số tiền 6.200.000đ. Số tiền này Hùng trả công thuê xe cho Sơn 2.400.000đ, còn lại Hùng chi tiêu cá nhân hết. Buổi tối cùng ngày, khi biết việc trộm cắp thuyền của mình đã bị lộ nên Hùng gọi điện báo Kỳ cắt và bán thuyền đi. Khi đó Kỳ mới biết những chiếc thuyền Kỳ mua của Hùng là do Hùng trộm cắp mà có nên Kỳ đã tự nguyện giao nộp lại chiếc thuyền của anh Nguyễn Tiến Th cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Thắng để giải quyết theo quy định pháp luật. Ngày 16/11/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Thắng đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc thuyền cho anh Nguyễn Tiến Th.

Tại kết luận định giá số 36/KL-HĐĐGTS ngày 30/9/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Bảo Thắng, kết luận: 01 chiếc thuyền làm bằng tôn 3mm, có khung thuyền làm bằng sắt, tổng trọng lượng 918kg, kích thước dài 12,15m, rộng 2,1m có giá trị tại thời điểm định giá là 25.500.000 đồng.

Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tiến H khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản cáo trạng viện kiểm sát đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù; Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; 585; 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại chị Đỗ Thị M và anh Đỗ Thế K số tiền 15.000.000 đồng; Bồi thường cho anh Trần Đăng H và chị Trần Thị M số

tiền là 15.000.000 đồng. Tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Nokia 220; Tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Tiến H nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

1.1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, điều tra viên; kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về xác định tội phạm và áp dụng pháp luật: Để có tiền tiêu xài cá nhân và lợi dụng sơ hở của bị hại, trong thời gian từ ngày 15/9/2022 đến ngày 23/9/2022 bị cáo Nguyễn Tiến H đã 03 lần có hành vi trộm cắp 03 chiếc thuyền khác nhau của các bị hại Đỗ Thế K, Trần Đăng H và Nguyễn Tiến Th để đem đi tiêu thụ. Tổng giá trị của 03 chiếc thuyền là 70.500.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận định giá, lời khai của các bị hại cũng như các lời khai khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến H đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[2.2]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Tiến H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, hiểu biết pháp luật nhất định. Mặc dù biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có tổng giá trị tài sản là 70.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Tiến H có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là "Phạm tội 02 lần trở lên".

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bị cáo có mẹ đẻ và bố đẻ được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất vào năm 1997 và năm 2000. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy đã nhiều lần bị đưa đi cai nghiện bắt buộc vào các năm 2011, 2017 và có nhân thân xấu đã nhiều lần bị kết án về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy vào năm 1998 và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vào năm 2006. Ngoài ra, bị cáo còn có 01 tiền sự ngày 11/10/2021 bị Ủy ban nhân dân xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng áp dụng biện pháp giáo dục tại xã Bản Phiệt trong thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tính đến ngày phạm tội lần này, bị cáo chưa được xóa tiền sự theo quy định pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại các cơ sở giam giữ, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính, bị cáo Nguyễn Tiến H còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng giá trị, lại là đối tượng nghiện vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết vụ án, bị hại anh Đỗ Thế K và anh Trần Đăng H yêu cầu bị cáo Hùng phải bồi thường thiệt hại chiếc thuyền mà bị cáo đã chiếm đoạt của mỗi bị hại là 15.000.000 đồng. Bị cáo nhất trí với yêu cầu của bị hại nhưng do đang bị tạm giam nên chưa có tài sản để bồi thường cho bị hại. Vì vậy cần buộc bị cáo bồi thường cho gia đình các bị hại Đỗ Thế K và Trần Đăng H mỗi gia đình là 15.000.000 đồng.

Ngày 16/11/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Thắng đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc thuyền cho anh Nguyễn Tiến Th. Sau khi nhận lại tài sản anh Thành không có yêu cầu, đề nghị gì về phân trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Hùng.

[2.6] Về vật chứng:

Đối với 01 chiếc điện thoại Nokia 220, bên trong máy không lắp sim. Đây là chiếc điện thoại mà bị cáo Hùng dùng để liên hệ với Nguyễn Văn Kỳ mua bán thuyền và liên hệ với Nguyễn Trường Sơn để vận chuyển 03 chiếc thuyền bán cho Kỳ. Xét thấy, đây là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[2.7] Về các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Văn Kỳ là người mua 03 chiếc thuyền do bị cáo Nguyễn Tiến H trộm cắp mà có, khi bị cáo bán 03 chiếc thuyền cho Kỳ thì đều nói là tài sản của bị cáo, bản thân Kỳ không biết nguồn gốc các tài sản đó là do bị cáo trộm cắp. Vì vậy, không có đủ căn cứ để xử lý Nguyễn Văn Kỳ về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Đối với số tiền 18.200.000 đồng mà Kỳ đã trả cho Hùng để mua 03 chiếc thuyền, Kỳ không yêu cầu bị cáo Hùng phải trả lại tiền.

Đối với Nguyễn Trường Sơn là người được bị cáo Hùng thuê vận chuyển 03 chiếc thuyền do Hùng trộm cắp để bán cho Nguyễn Văn Kỳ. Tuy nhiên khi được Hùng thuê vận chuyển 03 chiếc thuyền, thì anh Sơn đều không biết tài sản này là do bị cáo Hùng trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm đối với anh Sơn.

Đối với người đàn ông tên Đức (không rõ địa chỉ cụ thể) đã cho bị cáo Hùng mượn xe máy Wave màu trắng, không rõ biển kiểm soát để đi đến nhà Nguyễn Văn Kỳ bán 03 chiếc thuyền trộm cắp. Khi mượn xe thì Hùng không nói cho Đức biết mục đích đi đến nhà Kỳ để bán thuyền. Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp để điều tra nhưng không xác định được người đàn ông tên Đức có địa chỉ cư trú ở đâu nên không đề cập xử lý trước pháp luật.

[2.8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ bị cáo ngày 26/9/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; 585; 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Tiến H phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại chị Đỗ Thị M và anh Đỗ Thế K số tiền 15.000.000 đồng (*Mười năm triệu đồng*); Bồi thường cho anh Trần Đăng H và chị Trần Thị M số tiền là 15.000.000 đồng (*Mười năm triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Nokia 220.

*(Vật chứng được thể hiện tại Quyết định chuyển vật chứng số 51/QĐ-VKSBT ngày 30/11/2022 và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/11/2022)*

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo Nguyễn Tiến H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".*

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh LC;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- UBND xã Bản Phiệt;
- Thi hành án (3);
- Lưu HS,TA,THS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Bích Thủy**









**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hoàng Liên**

